

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ Y TẾ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ Y TẾ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM MEDICAL CORPORATION

Tên công ty viết tắt: VIET NAM MEDICAL MATERIALS CORPORATION

2. Mã số doanh nghiệp: 0108039355

3. Ngày thành lập: 31/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, số 99 Nguyễn Thị Định, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu;	4649
3.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn: Bán buôn rượu mạnh; Bán buôn rượu vang; Bán buôn bia. - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
4.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá nội, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
5.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	4719
6.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; - Dịch vụ ủy thác nhập khẩu, xuất khẩu hàng hóa.	8299
10.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
11.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
12.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
13.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
14.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
15.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học Chi tiết: Sửa chữa các dụng cụ và thiết bị chiếu chụp X quang, điện liệu pháp, điện y: + Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị hình ảnh cộng hưởng từ trường, + Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị siêu âm y tế, + Sửa chữa và bảo dưỡng máy điều hoà nhịp tim, + Sửa chữa và bảo dưỡng máy trợ thính, + Sửa chữa và bảo dưỡng máy đo nhịp tim bằng điện, + Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị nội soi, + Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị chiếu chụp.	3313
16.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
17.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ vật phẩm vệ sinh: nước gội đầu, sữa tắm, khăn giấy thơm.	4772
18.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

19.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép;	4662
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
21.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn hạt nhựa	4669
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng: máy photocopy, máy chiếu, đèn chiếu, máy huỷ giấy, máy fax.	4659(Chính)
24.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
26.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
28.	Cổng thông tin	6312
29.	Quảng cáo	7310

30.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752
31.	Bán buôn gạo	4631
32.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác	4620
33.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
34.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
35.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
36.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : - Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
37.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI VĂN SƠN	Thôn Giang, Xã Viên Nội, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.500	375.000.000	25,000	001087013628	
			Tổng số	37.500	375.000.000	25,000		
2	TRẦN ĐÌNH TỐT	Thôn Đoài, Xã Xuy Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.500	375.000.000	25,000	B5382820	
			Tổng số	37.500	375.000.000	25,000		

3	NGUYỄN VĂN TOÀN	Tiểu khu khí tượng, Thị trấn Nt Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.500	375.000.000	25,000	050466451	
			Tổng số	37.500	375.000.000	25,000		
4	NGUYỄN XUÂN CHUNG	Số 2, ngõ 28, tổ dân phố số 2, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	37.500	375.000.000	25,000	001093005613	
			Tổng số	37.500	375.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN TOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 31/05/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 050466451

Ngày cấp: 20/07/2015

Nơi cấp: công an tỉnh Sơn La

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu khí tượng, Thị trấn Nt Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tiểu khu khí tượng, Thị trấn Nt Mộc Châu, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội